

Hà Nội, ngày 05 tháng 1 năm 2023

**QUY TRÌNH
ĐẤU THẦU MUA SẮM HÀNG HÓA, DỊCH VỤ, CẢI TẠO SỬA CHỮA**

I. Quy trình lựa chọn nhà thầu:

I.1. Giai đoạn lập KHLCNT

Các hình thức lựa chọn nhà thầu trong mua sắm hàng hóa đều phải thực hiện các bước thực hiện sau:

TT	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Căn cứ thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian	Ghi chú
1.	Phê duyệt chủ trương, quy mô, phương án kỹ thuật	QT và QLKTX	Đơn vị có nhu cầu mua sắm; KHTC và các đơn vị liên quan	- Quyết định giao vốn; - Tờ trình nhu cầu các đơn vị - Tờ trình chủ trương, quy mô, phương án kỹ thuật; - Biên bản họp Thẩm định chủ trương	QĐ phê duyệt chủ trương, quy mô, phương án kỹ thuật	3 ngày	
2.	Thẩm định giá	Đơn vị thẩm định	Ban KH_TC	- Hợp đồng thẩm định giá - Công văn yêu cầu	Chứng thư thẩm định giá	5,5 ngày	
3.	Phê duyệt Tổ CGĐT	PQT và QLKTX	Ban KH_TC	- QĐ phê duyệt chủ trương, quy mô, phương án kỹ thuật - Tờ trình thành lập Tổ CGĐT	QĐ phê duyệt Tổ CGĐT	1,5 ngày	
4.	Phê duyệt dự toán	PQT và QLKTX	Ban KH_TC	- QĐ phê duyệt chủ trương, quy mô, phương án kỹ thuật - Chứng thư thẩm định giá; - Tờ trình phê duyệt dự toán	Quyết định phê duyệt dự toán	1,5 ngày	
5.	Phê duyệt KHLCNT	PQT và QLKTX	Ban KH_TC	- QĐ phê duyệt dự toán - QĐ thành lập Tổ thẩm định công tác đấu thầu - Tờ trình phê duyệt KHLCNT;	Quyết định phê duyệt KHLCNT	4 ngày	

				- Báo cáo thẩm định KHLCNT			
	Đăng tải KHLCNT	Cán bộ quản lý Chứng thư số	QT và QLKT	Quyết định phê duyệt KHLCNT	KHLCNT được công bố trên muasamcong.mpi.gov.vn	0,5 ngày	

Tổng thời gian thực hiện các bước công việc này là **16 ngày** làm việc

1.2. Giai đoạn lựa chọn nhà thầu

1.2.1. Đấu thầu rộng rãi qua mạng (Một giai đoạn một túi hồ sơ)

Có thể áp dụng đối với mọi gói thầu

(Đơn vị thực hiện là phòng QT và QLKT)

TT	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Căn cứ thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian	Ghi chú
7.	Phê duyệt HSMT	QT và QLKT	Tổ CGĐT	- Quyết định phê duyệt chủ trương; - Quyết định phê duyệt KHLCNT; - Tờ trình phê duyệt HSMT (kèm HSMT) - Báo cáo thẩm định HSMT	Quyết định phê duyệt HSMT	8,5 ngày	
8.	Thông báo mời thầu	Cán bộ quản lý CTS	Tổ CGĐT; KHTC	- Quyết định phê duyệt HSMT;	Báo đấu thầu; Website: Muasamcong.mpi.gov.vn	3 ngày	
9.	Phát hành HSMT	Tổ CGĐT	KHTC	- Báo đấu thầu; - Website: muasamcong.mpi.gov.vn	Thông báo mời thầu	10 ngày	
10.	Nhận HSDT, đóng thầu	QT và QLKT		- Thông báo mời thầu - Hồ sơ dự thầu <i>Đối với đấu thầu không qua mạng</i>	- Các HSDT của các nhà thầu; - Biên bản nhận HSDT - Biên bản đóng thầu		

11.	Mở thầu	Tổ CGĐT		- Website: Muasamcong. mpi.gov.vn	- Biên bản mở thầu	0,5 ngày	
12.	Công khai kết quả mở thầu	Cán bộ quản lý CTS	Tổ CGĐT	Biên bản mở thầu	Thông báo kết quả mở thầu	0,5 ngày	
13.	Đánh giá HSDT	Tổ CGĐT		- Hồ sơ mời thầu; - Hồ sơ dự thầu; - Bản đánh giá HSDT của các thành viên tổ CGĐT	Báo cáo đánh giá HSDT	3,5 ngày	
14.	Phê duyệt danh sách xếp hạng	QT và QLKTX	Tổ CGĐT	- Báo cáo đánh giá HSDT; - Tờ trình phê duyệt danh sách xếp hạng nhà thầu	Quyết định phê duyet danh sách xếp hạng	1,5 ngày	
15.	Mời thương thảo hợp đồng	QT và QLKTX		Quyết định phê duyệt danh sách xếp hạng	Công văn mời Thương thảo hợp đồng	1 ngày	
16.	Thương thảo hợp đồng	Ban Giám Đốc	KHTC, QT và QLKTX, Tổ CGĐT, và các TV được mời	- Hồ sơ mời thầu; - Hồ sơ dự thầu; - Báo cáo đánh giá HSDT - Quyết định phê duyet danh sách xếp hạng	Biên bản Thương thảo hợp đồng	1 ngày	
17.	Trình kết quả lựa chọn nhà thầu	Tổ CGĐT		- Báo cáo đánh giá HSDT; - Biên bản Thương thảo hợp đồng	Tờ trình kết quả lựa chọn nhà thầu	0,5 ngày	
18.	Thẩm định kết quả LCNT	Tổ thẩm định		- Hồ sơ mời thầu; - Hồ sơ dự thầu; - Báo cáo đánh giá HSDT; - Quyết định phê duyet danh sách	Báo cáo thẩm định kết quả LCNT	3 ngày	

				xếp hạng; - Biên bản Thương thảo hợp đồng; - Tờ trình kết quả lựa chọn nhà thầu;			
19.	Phê duyệt kết quả LCNT	QT và QLKTX		- Báo cáo đánh giá HSDT; - Tờ trình kết quả lựa chọn nhà thầu; - Báo cáo thẩm định kết quả LCNT;	Quyết định phê duyệt kết quả LCNT	1 ngày	
20.	Công khai kết quả LCNT	- QT và QLKTX , Cán bộ quản lý CTS;	QT và QLKTX	Quyết định phê duyệt kết quả LCNT	- Thông báo kết quả đấu thầu; - Đăng tải trên Muasamcong.mpi.gov.vn	5 ngày	
21.	Ký kết hợp đồng	Giám đốc	KHTC, QT và QLKTX	- Biên bản Thương thảo hợp đồng; - Quyết định phê duyệt kết quả LCNT; - Dự thảo hợp đồng	Hợp đồng đã được ký	1 ngày	

Tổng thời gian từ ngày có Quyết định phê duyệt KHLCNT đến khi ký kết hợp đồng là **40 ngày** làm việc.

1.2.2. Chỉ định thầu thông thường qua mạng

Áp dụng cho các gói thầu: Không quá **500 triệu đồng** đối với gói thầu cung cấp dịch vụ tư vấn, dịch vụ phi tư vấn, dịch vụ công; không quá **01 tỷ đồng** đối với gói thầu mua sắm hàng hóa, xây lắp, hỗn hợp, mua thuốc, vật tư y tế, sản phẩm công; Không quá **100 triệu đồng** đối với gói thầu thuộc dự toán mua sắm thường xuyên.

(Đơn vị thực hiện là phòng QT và QLKTX)

TT	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Căn cứ thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian	Ghi chú
7.	Phê duyệt HSYC	QT và QLKTX	Tổ CGĐT	- Quyết định phê duyệt KHLCNT; - Tờ trình phê duyệt HSYC (kèm theo HSYC) - Báo cáo thẩm định HSYC	Quyết định phê duyệt HSYC	5,5 ngày	

8.	Phê duyệt đơn vị được mời tham gia chỉ định thầu	QT và QLKTX	Tổ CGĐT	- Quyết định phê duyệt KHLCNT; - Tờ trình phê duyệt đơn vị được mời chỉ định thầu (Tổ CGĐT)	Quyết định phê duyệt đơn vị được mời chỉ định thầu	1,5 ngày	
9.	Thư mời chỉ định thầu	QT và QLKTX		- Quyết định phê duyệt HSYC; - Quyết định phê duyệt đơn vị được mời chỉ định thầu	Thư mời chỉ định thầu	1 ngày	
	Phát hành HSYC và chuẩn bị HSDX	QT và QLKTX		- Thư mời chỉ định thầu; - Quyết định phê duyệt HSYC;	Biên bản bàn giao HSMT	5 ngày	
10.	Nhận HSDX	QT và QLKTX		- Thông báo mời thầu <i>Đối với đấu thầu không qua mạng</i>	- HSDT - Biên bản nhận HSDX;		
11.	Mở thầu	Tổ CGĐT		- Thông báo mời thầu - Hồ sơ dự thầu	Biên bản mở thầu	0,5 ngày	
12.	Đánh giá HSDX	Tổ CGĐT		- Hồ sơ yêu cầu; - Hồ sơ đề xuất - Bản đánh giá HSDX của từng thành viên Tổ CGĐT	Báo cáo đánh giá HSDX	3,5 ngày	
13.	Mời thương thảo hợp đồng	QT và QLKTX		Báo cáo đánh giá HSDX	Công văn mời Thương thảo HĐ	1 ngày	
14.	Thương thảo hợp đồng	Ban Giám đốc	KHTC, QT và QLKTX, Tổ CGĐT, và các TV được mời	- Hồ sơ yêu cầu; - Hồ sơ đề xuất - Báo cáo đánh giá HSDX	Biên bản Thương thảo hợp đồng	1 ngày	

15.	Trình kết quả lựa chọn nhà thầu	Tổ CGDT		- Báo cáo đánh giá HSDX; - Biên bản Thương thảo hợp đồng	Tờ trình kết quả lựa chọn nhà thầu	0,5 ngày	
16.	Thẩm định kết quả LCNT	Tổ thẩm định		- Hồ sơ yêu cầu; - Hồ sơ đề xuất - Báo cáo đánh giá HSDX - Biên bản Thương thảo hợp đồng; - Tờ trình kết quả lựa chọn nhà thầu;	Báo cáo thẩm định kết quả LCNT	2 ngày	
17.	Phê duyệt kết quả LCNT	QT và QLKTX		- Tờ trình kết quả lựa chọn nhà thầu; - Báo cáo thẩm định kết quả LCNT;	Quyết định phê duyệt kết quả LCNT	1 ngày	
18.	Công khai kết quả LCNT	- QT và QLKTX Cán bộ quản lý CTS;	HCQT	Quyết định phê duyệt kết quả LCNT	- Thông báo kết quả đấu thầu; - Đăng tải trên Muasamcong.mpi.gov.vn	1 ngày	
19.	Ký kết hợp đồng	Hiệu trưởng	QT và QLKTX, KHTC	- Biên bản Thương thảo hợp đồng; - Quyết định phê duyệt kết quả LCNT; - Bản thảo hợp đồng	Hợp đồng được ký	1 ngày	

Tổng thời gian từ ngày có Quyết định phê duyệt KHLCNT đến khi ký kết hợp đồng là **24,5 ngày** làm việc.

1.2.3. Chỉ định thầu rút gọn

Áp dụng cho các gói thầu: Không quá **500 triệu đồng** đối với gói thầu cung cấp dịch vụ tư vấn, dịch vụ phi tư vấn, dịch vụ công; không quá **01 tỷ đồng** đối với gói thầu mua sắm hàng hóa, xây lắp, hỗn hợp, mua thuốc, vật tư y tế, sản phẩm công; Không quá **100 triệu đồng** đối với gói thầu thuộc dự toán mua sắm thường xuyên. (Đơn vị thực hiện là phòng QT và QLKTX)

TT	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Căn cứ thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian	Ghi chú
1.	Phê duyệt Dự thảo hợp đồng và đơn vị được mời tham gia chỉ định thầu	QT và QLKTX	Tổ CGDT	- Quyết định phê duyệt KHLCNT; - Tờ trình phê duyệt Dự thảo hợp đồng và đơn vị được mời tham gia chỉ định	Quyết định phê duyệt Dự thảo hợp đồng và đơn vị được mời tham gia chỉ định thầu	2,5 ngày	

				thầu (kèm theo DTHĐ)			
2.	Thư mời chỉ định thầu	QT và QLKTX		- Quyết định phê duyệt Dự thảo hợp đồng và đơn vị được mời tham gia chỉ định thầu;	Thư mời chỉ định thầu	1 ngày	
3.	Thương thảo hợp đồng	Ban Giám đốc	KHTC, QT và QLKTX, Tổ CGĐT, và các TV được mời	Quyết định phê duyệt Dự thảo hợp đồng và đơn vị được mời tham gia chỉ định thầu	Biên bản Thương thảo hợp đồng	1 ngày	
4.	Trình kết quả lựa chọn nhà thầu	Tổ CGĐT		- Biên bản Thương thảo hợp đồng	Tờ trình kết quả lựa chọn nhà thầu	0,5 ngày	
5.	Phê duyệt LCNT kết quả	QT và QLKTX		- Tờ trình kết quả lựa chọn nhà thầu; - Biên bản Thương thảo hợp đồng	Quyết định phê duyệt kết quả LCNT	1 ngày	
6.	Công khai LCNT kết quả	Cán bộ quản lý CTS;	QT và QLKTX	Quyết định phê duyệt kết quả LCNT	- Thông báo kết quả đấu thầu; - Đăng tải trên Muasamcong.mpi.gov.vn	1 ngày	
7.	Ký kết hợp đồng	Giám đốc	QT và QLKTX, KHTC	- Biên bản Thương thảo hợp đồng; - Quyết định phê duyệt kết quả LCNT; - Bản thảo hợp đồng	Hợp đồng được ký	1 ngày	

Tổng thời gian từ ngày có Quyết định phê duyệt KHLCNT đến khi ký kết hợp đồng là **08 ngày** làm việc.

1.2.4. Quy trình chỉ định thầu rút gọn trong trường hợp đặc biệt:

Áp dụng với gói thầu cần thực hiện **để khắc phục ngay** hoặc để xử lý kịp thời hậu quả gây ra do sự cố bất khả kháng; gói thầu cần thực hiện để bảo đảm bí mật nhà nước; gói thầu cần triển khai ngay để tránh gây nguy hại trực tiếp đến tính mạng, sức khỏe và tài sản của cộng đồng dân cư trên địa bàn hoặc để không ảnh hưởng nghiêm trọng đến công trình liền kề; gói thầu mua thuốc, hóa chất, vật tư, thiết bị y tế để triển khai công tác phòng, chống dịch bệnh trong trường hợp cấp bách;

Đối với hình thức lựa chọn nhà thầu này, không phải lập và phê duyệt KHLCNT

TT	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Căn cứ thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian	Ghi chú
1.	Trình duyệt chủ trương sửa chữa, khắc phục sự cố	QT và QLKTX	- Đơn vị quản lý tài sản; - Đơn vị đầu mối thực hiện	- Giấy báo hỏng; - Biên bản kiểm tra hiện trạng - 03 Báo giá sửa chữa; - Minh chứng Nhà thầu được đề xuất có đăng ký thông tin trên mạng đấu thầu quốc gia	Tờ trình phê duyệt chủ trương, đơn vị thực hiện và chi phí thực hiện được Hiệu trưởng duyệt	2 ngày	
2.	Thi công sửa chữa khắc phục sự cố	Nhà thầu được phê duyệt		Tờ trình phê duyệt chủ trương, đơn vị thực hiện và chi phí thực hiện được Hiệu trưởng duyệt			
3.	Phê duyệt Dự thảo hợp đồng	QT và QLKTX	KHTC	- Tờ trình phê duyệt chủ trương, đơn vị thực hiện và chi phí thực hiện được Hiệu trưởng duyệt; - Tờ trình phê duyệt Dự thảo hợp đồng (kèm theo DTHD)	Quyết định phê duyệt Dự thảo hợp đồng	2,5 ngày	
4.	Thư mời chỉ định thầu	QT và QLKTX		- Quyết định phê duyệt Dự thảo hợp đồng; - Tờ trình phê duyệt chủ trương, đơn vị thực hiện và chi phí thực hiện được Hiệu trưởng duyệt	Thư mời chỉ định thầu	1 ngày	
5.	Thương thảo hợp đồng	Ban Giám đốc	KHTC, QT và QLKTX, và các TV được mời	Quyết định phê duyệt Dự thảo hợp đồng	Biên bản Thương thảo hợp đồng	1 ngày	
6.	Phê duyệt kết quả LCNT	QT và QLKTX		- Tờ trình kết quả lựa chọn nhà thầu; - Biên bản Thương thảo hợp đồng	Quyết định phê duyệt kết quả LCNT	1 ngày	

7.	Công khai kết quả LCNT	- QT và QLKTX Cán bộ quản lý CTS;	QT và QLKTX	Quyết định phê duyệt kết quả LCNT	- Thông báo kết quả đấu thầu; - Đăng tải trên Muasamcong.mpi.gov.vn	1 ngày
8.	Ký kết hợp đồng	Giám đốc	QT và QLKTX, KHTC	- Biên bản Thương thảo hợp đồng; - Quyết định phê duyệt kết quả LCNT;	Hợp đồng được ký	1 ngày

Tổng thời gian từ ngày được phê duyệt thực hiện việc sửa chữa, khắc phục sự cố đến khi ký kết hợp đồng là **08 ngày** làm việc.

1.2.5. Quy trình chào hàng cạnh tranh thông thường qua mạng

Áp dụng đối với các gói thầu có giá trị **không quá 05 tỷ đồng**, gồm: Gói thầu dịch vụ phi tư vấn thông dụng, đơn giản; Gói thầu mua sắm hàng hóa thông dụng, sẵn có trên thị trường với đặc tính kỹ thuật được tiêu chuẩn hóa và tương đương nhau về chất lượng;

(VD đơn vị thực hiện là phòng QT và QLKTX)

TT	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Căn cứ thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian	Ghi chú
1.	Phê duyệt HSYC	QT và QLKTX	Tổ CGĐT	- Quyết định phê duyệt chủ trương; - Quyết định phê duyệt KHLCNT; - Tờ trình phê duyệt HSYC (kèm HSYC) - Báo cáo thẩm định HSYC	Quyết định phê duyệt HSYC	5,5 ngày	
2.	Thông báo mời thầu	Cán bộ quản lý CTS	Tổ CGĐT; KHTC	- Quyết định phê duyệt HSYC;	- Báo đấu thầu; - Website: Muasamcong.mpi.gov.vn	3 ngày	
	Phát hành HSYC	QT và QLKTX	KHTC	- Báo đấu thầu; - Website: Muasamcong.mpi.gov.vn	Biên bản giao HSYC	10 ngày	

3.	Nhận HSDX, đồng thầu	QT và QLKTX		<ul style="list-style-type: none"> - Thông báo mời thầu - Hồ sơ đề xuất <i>Đối với đấu thầu không qua mạng</i>	<ul style="list-style-type: none"> - Các HSDX của các nhà thầu; - Biên bản nhận HSDX; - Biên bản đồng thầu; 		
4.	Mở thầu	Tổ CGĐT		<ul style="list-style-type: none"> - Thông báo mời thầu - Hồ sơ đề xuất 	<ul style="list-style-type: none"> - Biên bản mở thầu 	0,5 ngày	
5.	Công khai kết quả mở thầu	Cán bộ quản lý CTS	Tổ CGĐT	Biên bản mở thầu	Thông báo kết quả mở thầu	0,5 ngày	
6.	Đánh giá HSDX	Tổ CGĐT		<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ yêu cầu; - Hồ sơ đề xuất; - Bản đánh giá HSDX của các thành viên tổ CGĐT 	Báo cáo đánh giá HSDX	3,0 ngày	
7.	Mời thương thảo hợp đồng	QT và QLKTX		Báo cáo đánh giá HSDX	Công văn mời Thương thảo hợp đồng	1 ngày	
8.	Thương thảo hợp đồng	Ban Giám hiệu	KHTC, QT và QLKTX, và các TV được mời	<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ yêu cầu; - Hồ sơ đề xuất; - Báo cáo đánh giá HSDX 	Biên bản Thương thảo hợp đồng	1 ngày	
9.	Trình kết quả LCNT	Tổ CGĐT		<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo đánh giá HSDX; - Biên bản Thương thảo hợp đồng 	Tờ trình kết quả lựa chọn nhà thầu	0,5 ngày	
10.	Thẩm định kết quả LCNT	Tổ thẩm định		<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ yêu cầu; Hồ sơ đề xuất; - Báo cáo đánh giá HSDX; - Biên bản Thương thảo hợp đồng; - Tờ trình kết quả lựa chọn nhà thầu; 	Báo cáo thẩm định kết quả LCNT	3 ngày	

11.	Phê duyệt kết quả LCNT	QT và QLKTX		<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo đánh giá HSDX; - Tờ trình kết quả lựa chọn nhà thầu; - Báo cáo thẩm định kết quả LCNT; 	Quyết định phê duyệt kết quả LCNT	1 ngày	
12.	Công khai kết quả LCNT	- QT và QLKTX Cán bộ quản lý CTS;	QT và QLKTX	Quyết định phê duyệt kết quả LCNT	<ul style="list-style-type: none"> - Thông báo kết quả đấu thầu; - Đăng tải trên Muasa mcong mpi.go v.vn 	5 ngày	
13.	Ký kết hợp đồng	Giám đốc	KHT C, QT và QLKTX	<ul style="list-style-type: none"> - Biên bản Thương thảo hợp đồng; - Quyết định phê duyệt kết quả LCNT; - Dự thảo hợp đồng 	Hợp đồng đã được ký	1 ngày	

Tổng thời gian từ ngày có Quyết định phê duyệt KHLCNT đến khi ký kết hợp đồng là **35 ngày** làm việc

1.2.6. Quy trình chào hàng cạnh tranh rút gọn qua mạng

Áp dụng đối với các gói thầu, gồm: Gói thầu dịch vụ phi tư vấn thông dụng, đơn giản **không quá 500 triệu đồng**; Gói thầu mua sắm hàng hóa thông dụng, sẵn có trên thị trường với đặc tính kỹ thuật được tiêu chuẩn hóa và tương đương nhau về chất lượng **không quá 01 tỷ đồng**; Gói thầu đối với mua sắm thường xuyên có giá trị **không quá 200 triệu đồng**;

(đơn vị thực hiện là phòng QT và QLKTX)

TT	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Căn cứ thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian	Ghi chú
1.	Phê duyệt Bản YCBG và danh sách đơn vị được mời chào giá	QT và QLKTX	Tổ CGĐT	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định phê duyệt chủ trương; - Quyết định phê duyệt KHLCNT; - Tờ trình phê duyệt Bản YCBG và danh sách đơn vị được mời chào giá (kèm Bản YCBG) 	Quyết định phê duyệt Bản YCBG và danh sách đơn vị được mời chào giá	2,5 ngày	
2.	Thông báo mời chào giá	QT và QLKTX	Tổ CGĐT	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định phê duyệt Bản YCBG và danh sách đơn vị được mời chào giá; 	Thư mời chào giá	1 ngày	

	Phát hành Bản YCBG	QT và QLKTX		- Quyết định phê duyet Bản YCBG; - Website: Muasamcong. mpi.gov.vn	Thông báo mời thầu qua mạng	3 ngày	
3.	Nhận Báo giá, đóng thầu	QT và QLKTX		- Thông báo mời thầu - Báo giá của các Nhà thầu <i>Đối với đấu thầu không qua mạng</i>	- Báo giá của các nhà thầu; - Biên bản nhận Báo giá; - Biên bản đóng thầu;		
4.	Mở thầu	Tổ CGĐT		- Thông báo mời chào giá - Báo giá của các Nhà thầu	- Biên bản mở thầu	0,5 ngày	
5.	Công khai kết quả mở thầu	QT và QLKTX	Tổ CGĐT	Biên bản mở thầu	Thông báo kết quả mở thầu Mẫu 17b	0,5 ngày	
6.	Đánh giá các Báo giá	Tổ CGĐT		- Bản YCBG; Báo giá; - Bản đánh giá các Báo giá của các thành viên tổ CGĐT	Báo cáo đánh giá các Báo giá	2,0 ngày	
7.	Mời thương thảo hợp đồng (nếu cần thiết)	QT và QLKTX		Báo cáo đánh giá Báo giá	Công văn mời Thương thảo hợp đồng	1 ngày	
8.	Thương thảo hợp đồng	Ban Giá m đốc	KHTC, QT và QLKTX, Tổ CGĐT, và các TV được mời	- Bản YCBG; Báo giá; - Báo cáo đánh giá Báo giá	Biên bản Thương thảo hợp đồng	1 ngày	
9.	Trình kết quả LCNT	Tổ CGĐT		- Báo cáo đánh giá Báo giá; - Biên bản Thương thảo hợp đồng (nếu có)	Tờ trình kết quả lựa chọn nhà thầu	0,5 ngày	

10.	Thẩm định kết quả LCNT	Tổ thẩm định		<ul style="list-style-type: none"> - Bản YCBG; Báo giá; - Báo cáo đánh giá Báo giá - Biên bản Thương thảo hợp đồng (nếu có) - Tờ trình kết quả lựa chọn nhà thầu; 	Báo cáo thẩm định kết quả LCNT	2 ngày	
11.	Phê duyệt kết quả LCNT	QT và QLKTX		<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo đánh giá Báo giá - Tờ trình kết quả lựa chọn nhà thầu; - Báo cáo thẩm định kết quả LCNT; 	Quyết định phê duyệt	1 ngày	
12.	Công khai kết quả LCNT	- QT và QLKTX Cán bộ quản lý CTS;	QT và QLKTX	Quyết định phê duyệt kết quả LCNT	<ul style="list-style-type: none"> - Thông báo kết quả đấu thầu; - Đăng tải trên Muasa mcong . mpi.go v.vn 	5 ngày	
13.	Ký kết hợp đồng	Giám đốc	KHTC, QT và QLKTX	<ul style="list-style-type: none"> - Biên bản Thương thảo hợp đồng (nếu có) - Quyết định phê duyệt kết quả LCNT; - Dự thảo hợp đồng 	Hợp đồng đã được ký	1 ngày	

Tổng thời gian từ ngày có Quyết định phê duyệt KHLCNT đến khi ký kết hợp đồng là **21 ngày** làm việc

Nơi nhận:

- HĐT, BGD (báo cáo)
- Lưu: VT, QT.



GIÁM ĐỐC

Phạm Minh Sơn